

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-4-2022

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tảo;
2. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Triều– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Thúy N1**, sinh năm 1982;

Cư trú tại: Tổ 5, khu phố 7, thị trấn T1, huyện T1, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **Huỳnh Ngọc N2**, sinh năm 1983;

Cư trú tại: Tổ 8, ấp T2, xã T3, huyện T1, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Bùi Thị Thúy N1 trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Huỳnh Ngọc N2 tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2004 đến nay vẫn không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thường cãi nhau, do không cùng quan điểm sống, không hợp nhau về tính tình nên sống chung không hạnh phúc và đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Chị nhận thấy không thể tiếp tục kéo dài tình trạng nên chị yêu cầu ly hôn với anh N2.

- Về con chung: Chị và anh N2 chung sống có 02 con chung là cháu Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 13/9/2005 và cháu Huỳnh Ngọc Nh, sinh ngày 11/7/2011. Hiện 02 con đang sống cùng chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, chị yêu cầu anh N2 cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/01 con/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 15/4/2022 đến khi các con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị N1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, bị đơn - anh Huỳnh Ngọc N2 trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị Thúy N1 chung sống từ năm 2004 đến nay vẫn không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống không hạnh phúc, đã sống ly thân từ năm 2018 nên anh đồng ý ly hôn với chị N1.

- Về con chung: Anh và chị N1 có 02 con chung là cháu Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 13/9/2005 và cháu Huỳnh Ngọc Nh, sinh ngày 11/7/2011. Hiện 02 con đang sống cùng chị N1. Khi ly hôn, anh đồng ý giao cho chị N1 tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/01 con/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 15/4/2022 đến khi các con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh N2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Bùi Thị Thúy N1 và bị đơn anh Huỳnh Ngọc N2: Điều có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: chị Bùi Thị Thúy N1 và anh Huỳnh Ngọc N2 chung sống như vợ chồng với nhau từ năm 2004 đến nay có đủ điều kiện đăng ký kết hôn mà không đăng ký kết hôn là vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Bùi Thị Thúy N1 và anh Huỳnh Ngọc N2.

Về nuôi con chung: việc chị N1 và anh N2 thỏa thuận giao cho chị N1 được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Huỳnh Ngọc Mỹ, sinh ngày 13/9/2005 và cháu Huỳnh Ngọc Nhi, sinh ngày 11/7/2011. Ghi nhận chị N1 và anh N2 thỏa thuận anh N2 đồng ý cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/01 con/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 15/4/2022 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: chị N1 và anh N2 không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: chị Bùi Thị Thúy N1 và anh Huỳnh Ngọc N2 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi N2 nêu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Bùi Thị Thúy N1 và anh Huỳnh Ngọc N2 đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị N1, anh N2.

[2] Về hôn nhân: chị Bùi Thị Thúy N1 và anh Huỳnh Ngọc N2 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004 đến nay có đủ điều kiện đăng ký kết hôn được quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình nhưng anh, chị không đăng ký kết hôn là vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, việc chung sống của chị N1, anh N2 không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Nay chị N1 yêu cầu ly hôn căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Bùi Thị Thúy N1 và anh Huỳnh Ngọc N2.

[3] Về con chung: Chị N1, anh N2 có 02 người con chung là cháu Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 13/9/2005 và cháu Huỳnh Ngọc Nh, sinh ngày 11/7/2011, hiện nay 02 con đang sống với chị N1. Xét thấy nguyện vọng của cháu M và cháu Nh muốn được sống với chị N1 và chị N1 và anh N2 thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho chị N1 tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận anh N2 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ 15/4/2022 cho đến khi cháu Huỳnh Ngọc Mỹ và cháu Huỳnh Ngọc Nhi đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: chị N1, anh N2 không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: chị Bùi Thị Thúy N1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Anh Huỳnh Ngọc N2 phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Bùi Thị Thúy N1 và anh Huỳnh Ngọc N2.

2. Về nuôi con chung:

Giao chị Bùi Thị Thúy N1 tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Huỳnh Ngọc M, sinh ngày 13/9/2005 và cháu Huỳnh Ngọc Nh, sinh ngày 11/7/2011. Ghi nhận anh Huỳnh Ngọc N2 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/01 con/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 15/4/2022 đến khi cháu Huỳnh Ngọc M và cháu Huỳnh Ngọc Nh đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Huỳnh Ngọc N2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Bùi Thị Thúy N1 cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Huỳnh Ngọc N2 không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Bùi Thị Thúy N1 cho đến khi thi hành án xong, anh Huỳnh Ngọc N2 còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về tài sản chung và nợ chung: chị Bùi Thị Thúy N1 và anh Huỳnh Ngọc N2 không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: chị Bùi Thị Thúy N1 phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai số 0003749 ngày 01/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; chị N1 đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Huỳnh Ngọc N2 phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Đương sự;
- UBND thị trấn, xã T3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Mai Thị Kim Thu